



Hải Phòng, ngày... tháng 4 năm 2025

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự của Quốc hội, số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022;

Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính 2024 số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1948/QĐ-CHP ngày 29/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Căn cứ Quyết định số 1950/QĐ-CHP ngày 29/6/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1. Nguyên tắc bầu cử:

a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (*sau đây gọi là Công ty*) và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu.

2. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Là các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty hoặc Người được ủy quyền dự họp của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty (theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 24/3/2025).

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu.

Công ty đề xuất cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bầu trên cơ sở quy định hiện hành và nhu cầu quản trị của Công ty.

2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và khoản 1 Điều 35 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị Công ty phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty mẹ.

3. Đề cử thành viên Hội đồng quản trị,

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 33 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông: sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử 01 ứng cử viên; sở hữu từ 20% đến dưới 35% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 02 ứng cử viên; sở hữu từ 35% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 03 ứng cử viên; sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 04 ứng cử viên; sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 05 ứng cử viên; sở hữu từ 60% đến dưới 65% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 06 ứng cử viên; sở hữu từ 65% trở lên tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 07 ứng cử viên.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản

trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Hồ sơ đề cử ứng viên thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025 của Công ty gồm có:

a. Đơn đề cử ứng viên thành viên Hội đồng quản trị (Cổ đông tham khảo Mẫu do Công ty đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty);

b. Sơ yếu lý lịch và Bản cung cấp thông tin (theo Mẫu do Công ty đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty) do ứng viên tự khai;

c. Bản sao chứng thực đối với Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước/Hộ chiếu, Bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn của ứng viên.

Dựa trên hồ sơ đề cử của Cổ đông, nhóm Cổ đông có quyền, Ban tổ chức lập danh sách ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

5. Thông tin ứng viên thành viên Hội đồng quản trị phải báo cáo tại Đại hội gồm có:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b. Trình độ chuyên môn;

c. Quá trình công tác;

d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty khác);

e. Các lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty.

Thông tin sơ lược của các ứng viên sẽ được Đoàn Chủ tọa trình bày tại Đại hội đồng cổ đông trước khi thực hiện bầu cử.

Điều 3. Phương thức bầu cử

Căn cứ khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020, khoản 3 Điều 29 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) để bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo khoản 2 Điều 29 Điều lệ Công ty.

Điều 4. Phiếu bầu cử

Phiếu bầu cử đã được cài đặt sẵn trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Một số thuật ngữ được sử dụng trong Phiếu bầu cử được hiểu và giải thích như sau:

+ “Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện”: được hiểu là số phiếu có quyền biểu quyết bao gồm số lượng phiếu do Cổ đông sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều Cổ đông khác;

+ “Tổng số lượng phiếu biểu quyết bầu thành viên HĐQT”: được hiểu là Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện nhân (x) với số lượng thành viên HĐQT được bầu.

Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp chuẩn bị thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ máy tính, máy tính bảng, điện thoại di động...) để đăng nhập vào hệ thống tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện bầu cử qua hình thức bỏ phiếu điện tử.

Điều 5. Cách thức ghi Phiếu bầu cử

Mỗi Phiếu bầu cử được bầu tối đa số ứng cử viên theo đề xuất tại Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty.

Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp thực hiện việc bầu cử theo hướng dẫn sau:

- Trường hợp 1: Nếu Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp bầu cho một (01) ứng viên

Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tick chọn vào ô vuông tại cột “Bầu đôn phiếu” của ứng viên được chọn hoặc ghi số lượng phiếu bầu vào phần “Số phiếu bầu” và bằng số lượng phiếu bầu tối đa của Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp.

- Trường hợp 2: Nếu Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp bầu cho nhiều ứng viên

+ Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tick chọn vào ô vuông tại cột “Bầu đôn phiếu” cho các ứng viên mà Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp lựa chọn, lúc này Hệ thống sẽ tự động chia đều số phiếu bầu cho các ứng viên, hoặc

+ Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp ghi số lượng phiếu bầu dành cho mỗi ứng viên vào phần “Số phiếu bầu”

- Đối với Hệ thống bầu cử trực tuyến, trong mọi trường hợp, tổng số phiếu bầu Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp dành cho các ứng viên cần bằng số lượng phiếu bầu tối đa Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp sở hữu (*Sử dụng hết số lượng phiếu bầu Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp sở hữu*).

Lưu ý: Trường hợp Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp vừa đánh dấu vào ô “Bầu đôn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”. (*Trong trường hợp phiếu bầu hợp lệ*)

Điều 6. Cách thức bầu cử

Kể từ 08h00 ngày 29/4/2025, Hệ thống bỏ phiếu điện tử được mở. Việc bỏ Phiếu bầu cử được bắt đầu từ khi hệ thống bỏ phiếu điện tử được mở cho đến khi có hiệu lệnh của Chủ

tọa Đại hội hoặc Ban kiểm phiếu thông báo kết thúc thời gian bầu cử. Các Cử động/Người được ủy quyền dự họp thực hiện quyền bầu cử ngay từ khi hệ thống bỏ phiếu điện tử được mở như vậy đều được tính vào số lượng Cử động/Người được ủy quyền dự họp tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến. Thời gian kết thúc bầu cử được hiển thị trên thông báo của Hệ thống Bỏ phiếu điện tử để cử động dễ dàng theo dõi. Kết thúc thời gian bỏ phiếu bầu cử, hệ thống sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử của Cử động/Người được ủy quyền dự họp.

Sau khi nhập xong phiếu bầu cử, Cử động/Người được ủy quyền dự họp nhấn “Bầu cử” để lưu và gửi kết quả bầu cử đến hệ thống. Cử động/Người được ủy quyền dự họp có quyền thay đổi kết quả bầu cử cho đến khi thời gian bầu cử điện tử kết thúc. Kết quả bầu cử được ghi nhận là kết quả bầu cử cuối cùng được lưu trên hệ thống tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử theo quy định.

Điều 7. Phiếu bầu cử không hợp lệ

Các phiếu bầu sau đây được hệ thống coi là không hợp lệ và sẽ được tính là phiếu không thu về:

- + Số ứng viên mà Cử động/Người được ủy quyền dự họp bầu lớn hơn số lượng thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cử động thông qua để bầu bổ sung.

- + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên nhiều hoặc ít hơn Tổng số lượng phiếu biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được ghi trên phiếu bầu cử.

- + Phiếu bầu cử được Cử động/Người được ủy quyền dự họp gửi đi sau khi đã hết thời gian biểu quyết bầu cử theo quy định.

Đối với các phiếu bầu không hợp lệ, hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ có cảnh báo đến Cử động/Người được ủy quyền dự họp tham dự Đại hội đồng cử động trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Cử động/Người được ủy quyền dự họp có trách nhiệm điều chỉnh phiếu bầu cho hợp lệ. Hệ thống không ghi nhận phiếu bầu không hợp lệ và Cử động/Người được ủy quyền dự họp được coi là không tham gia bỏ phiếu bầu cử thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) để bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 9. Kiểm tra, bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cử động thông

qua, có trách nhiệm tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu.

2. Việc bỏ phiếu bầu cử được bắt đầu từ 08h00' ngày 29/4/2025 và kết thúc khi chủ tọa tuyên bố hết thời gian bầu cử.

3. Việc kiểm phiếu bầu cử do Ban kiểm phiếu thực hiện và phải được tiến hành tại cuộc họp ngay khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

Điều 10. Lập và công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử.

2. Biên bản kiểm phiếu bầu cử phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b. Thành phần Ban kiểm phiếu;

c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;

d. Tổng số Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham dự họp và số phiếu bầu tương ứng, tổng số Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham gia bầu cử và số phiếu bầu tương ứng; tỷ lệ số phiếu bầu của Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu bầu của Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số phiếu bầu hợp lệ/không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng viên thành viên Hội đồng quản trị.

e. Kết quả bầu cử;

f. Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.

3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu bầu cử phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội

Điều 11. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 12. Hiệu lực của Quy chế này

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua tại Đại hội ngày 29/4/2025.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Hồng Minh